

Bản án số: **102/2021/HS-ST**

Ngày: 10-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QA - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Đoàn Thanh Trúc

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Võ Thanh Nga.

2. Bà Lê Thị Kim Lệ.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Cao Đăng Huy là Thư ký Tòa án nhân dân QA, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân QA, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thủy Quỳnh Trang - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân QA, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 110/2021/HSST ngày 03 tháng 06 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 516/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021 đối với:

*Bị cáo:*

**PBP**; sinh ngày 26 tháng 8 năm 1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; HKTT: XVNT, Phường 26, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: TTT, Phường 03, QA, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông NBA (chết) và bà PTBV.

Tiền án: Không.

Tiền sự:

- Năm 2019, Tòa án nhân dân QA, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian chấp hành là 12 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định số 185/QĐ-TA ngày 14/06/2019). Đã chấp hành quyết định ngày 01/3/2020 (Giấy chứng nhận số 38/GCN-CSPB ngày 01/3/2020 của Giám đốc Cơ sở cai nghiện ma túy Phước Bình).

Bị bắt tạm giam ngày 05/02/2021 “có mặt”.

*Bị hại:*

Em NĐGH, sinh ngày 04/10/2005 “vắng mặt”.

Địa chỉ: TTT, Phường 03, QA, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người giám hộ: Bà ĐMH, sinh năm 1978 “có mặt”.

Địa chỉ: TTT, Phường 03, QA, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

NVD, sinh năm 1956 “vắng mặt”.

Địa chỉ: Ấp AC, xã AH, huyện CG, tỉnh TG.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 30 ngày 05/02/2021, PBP điều khiển xe gắn máy kiểu dáng Wave màu đỏ đen, biển số: B4 đi từ đường KH về nhà tại hẻm 243 TTT, Phường 03, QA, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện chị ĐMH điều khiển xe gắn máy chở hai cháu gái đi ngược chiều. PBP nhìn thấy cháu gái ngồi sau là NĐGH đang cầm điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu bạc, có ốp lưng bằng nhựa màu hồng và túi xách trên tay trái nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Để thực hiện ý định, PBP điều khiển xe gắn máy chạy ngang qua áp sát bên trái xe của chị ĐMH, dùng tay phải giật điện thoại di động của cháu NĐGH rồi tăng ga bỏ chạy tẩu thoát. Khi đó, NĐGH liền nói cho chị ĐMH biết là vừa bị giật điện thoại nên chị Hương quay đầu xe máy và truy đuổi theo PBP nhưng không kịp. Khi PBP chạy tẩu thoát đến Đường TT, Phường 03, QA, Thành phố Hồ Chí Minh thì lấy điện thoại vừa cướp giật được bỏ vào túi quần phía trước bên trái đang mặc, rồi nghe tiếng tri hô “Cướp.. cướp” của chị ĐMH nên tăng ga bỏ chạy qua cầu KT, Quận CC, Thành phố Hồ Chí Minh. Nghe tiếng tri hô, Tổ tuần tra Công an phường TH, Quận CC Thành phố Hồ Chí Minh đang tuần tra trên địa bàn đã hỗ trợ chị ĐMH bắt giữ PBP cùng tang vật tại trước số NHT, phường TH, Quận CC, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó Công an phường TH, Quận CC, Thành phố Hồ Chí Minh lập hồ sơ bắt người phạm tội quả tang giao cho Cơ quan điều tra Công an QA, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐGTS ngày 16/03/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự QA, Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, loại 16Gb, số seri: ABC, số máy: MG, số Imei: XYZ màu bạc, có ốp lưng màu hồng, đã qua sử dụng, có giá trị là 1.400.000 đồng;

- 01 (một) sim điện thoại di động thuê bao số TY không xác định được giá trị.

Tại Cáo trạng số 104/CT-VKS ngày 03/06/2021 của Viện kiểm sát nhân dân QA, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo PBP về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo PBP thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu và xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân QA, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo PBP về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt: Bị cáo PBP từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Trả lại PBP 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen, 01 (một) quần Jean dài màu đen và 01 (một) đôi giày quai hậu màu đen xanh; tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu đối với 01 (một) xe gắn máy hiệu Wave, màu đỏ đen, biển số B4. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị ĐMH và cháu NĐGH đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an QA, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân QA, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các biên bản tự khai, biên bản lấy lời khai của bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nhau và còn phù hợp với các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ đã đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 05/02/2021, tại hẻm 243 TTT., Phường 03, QA, Thành phố Hồ Chí Minh, PBP điều khiển xe gắn máy kiểu dáng Wave, màu đỏ đen, biển số: B4 cướp giật một điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu bạc, có ốp lưng màu hồng của cháu NĐGH (sinh ngày 04/10/2005) có giá trị theo kết luận định giá là 1.400.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Mặt khác, bị hại là cháu NĐGH, sinh ngày 04/10/2005 tức là tại thời điểm phạm tội chỉ mới 15 tuổi 04 tháng 01 ngày nên bị cáo còn bị áp dụng tình tiết định khung hình phạt “phạm tội đối với người dưới 16 tuổi” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội, làm xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác. Bị cáo biết rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục các bị cáo cũng như phòng ngừa chung tội phạm trong xã hội.

[4] Về nhân thân:

Bị cáo PBP không có tiền án nhưng có một tiền sự, bị Tòa án nhân dân QA, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào năm 2019. Tại phiên

tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tài sản bị chiếm đoạt là 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu bạc, có ốp lưng màu hồng. Tại phiên tòa, bà ĐMH xác nhận đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Thu giữ của PBP 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen, 01 (một) quần Jean dài màu đen và 01 (một) đôi giày quai hậu màu đen xanh. Xét, đây là tài sản cá nhân của bị cáo nên trả lại;

- Đối với 01 (một) xe gắn máy hiệu Wave, màu đỏ đen, biển số B4, qua xác minh thể hiện chiếc xe gắn máy trên do ông NVĐ đứng tên chủ sở hữu. Vào năm 2017, ông NVĐ đã bán xe gắn máy trên cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) với số tiền 1.500.000 đồng nhưng không làm thủ tục trước bạ sang tên. Tại phiên tòa, bị cáo PBP khai nhận đã được một người bạn tên “B” (không rõ lai lịch) cho mượn xe gắn máy nêu trên và bị cáo đã sử dụng làm phương tiện phạm tội. Xét, Cơ quan điều tra Công an Quận 4 đã đề nghị Ban biên tập Báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh đăng báo tìm chủ sở hữu, nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định giao Chi cục Thi hành án dân sự QA, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu đối với 01 (một) xe gắn máy hiệu Wave, màu đỏ đen, biển số B4. Trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày đăng báo, nếu không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm d, điểm g khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: PBP, 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày 05 tháng 02 năm 2021.

2. Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Trả lại PBP 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen, 01 (một) quần Jean dài màu đen và 01 (một) đôi giày quai hậu màu đen xanh.

- Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự QA, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm để chủ sở hữu 01 (một) xe gắn máy hiệu Wave, màu đỏ đen, biển số B4 đến nhận thì trả lại. Nếu quá thời hạn nêu trên mà không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

(Vật chứng được tạm giữ theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 118 ngày 30/6/2021 giữa Công an QA và Chi cục Thi hành án dân sự QA, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Căn cứ Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; (1)
- Người tham gia tố tụng khác (2)
- CA TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND QA; (2)
- Công An QA; (1)
- Trại tạm giam CATPHCM; (1)
- Chi cục THADS QA; (1)
- Chi cục THAHS QA; (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Đoàn Thanh Trúc**